

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài năng, học bổng tài trợ đối với sinh viên đại học chính quy Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HUNG YÊN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 84/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 1736/NQ-ĐHSPKTHY ngày 20/10/2020 của Hội đồng Trường Đại học SPKT Hưng Yên về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường; Nghị quyết số 963/NQ-ĐHSPKTHY ngày 24/6/2022 và Nghị quyết số 620/NQ-ĐHSPKTHY ngày 22/4/2024 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản, điểm của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên ban hành kèm theo Quyết định số 1736/QĐ-ĐHSPKTHY ngày 20 tháng 10 năm 2020;

Căn cứ Tờ trình phê duyệt ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài năng, học bổng tài trợ đối với sinh viên đại học chính quy Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên ngày 15/06/2025;

Theo đề nghị của các ông Trưởng phòng Công tác sinh viên, Tài chính Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài năng, học bổng tài trợ đối với sinh viên đại học chính quy Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên (chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ học kỳ I, năm học 2025 - 2026 và thay thế Quyết định số 1734/QĐ-ĐHSPKTHY ngày 20/10/2020 ban hành Quy

định về quản lý và sử dụng học bổng đối với sinh viên Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên; thay thế nội dung tại Mục 5. Chế độ học bổng tại Quyết định số 1927/QyĐ-ĐHSPKTHY ngày 26/9/2019 về đào tạo lớp sinh viên tài năng trình độ Đại học.

Điều 3. Các ông Trưởng phòng: Công tác sinh viên, Tài chính - Kế toán, QLKHCN&HTQT, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- HT, P.HT, HĐT (để c/đ);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.



HIỆU TRƯỞNG

Bùi Trung Thành



QUY ĐỊNH

**Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài năng,
học bổng tài trợ đối với sinh viên đại học chính quy
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên**
(Kèm theo Quyết định số: 996/QĐ-ĐHSPKTHY, ngày 16 tháng 6 năm 2025)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về công tác xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài năng, học bổng tài trợ đối với sinh viên đại học chính quy của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên (ĐHSPKTHY).

2. Đối tượng áp dụng

- Đối tượng được xét, cấp học bổng là sinh viên đang theo học các khóa đại học chính quy (*không áp dụng đối với sinh viên đại học liên thông và sinh viên học cùng lúc 2 chương trình*).

- Sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, trợ cấp xã hội, chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành, nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn thì vẫn được xét, cấp học bổng theo quy định này.

Điều 2. Mục đích của việc cấp học bổng

1. Khuyến khích sinh viên phấn đấu học tập, nghiên cứu khoa học, rèn luyện đạt kết quả tốt.

2. Khuyến khích, thu hút sinh viên giỏi tham gia các chương trình đào tạo của trường ĐHSPKTHY, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao uy tín của chương trình và vị thế của đơn vị đào tạo.

3. Động viên, chia sẻ với những sinh viên không may bị khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn yên tâm trong học tập, rèn luyện và tu dưỡng.

Điều 3. Yêu cầu chung của việc quản lý, xét, cấp học bổng

1. Đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, đúng đối tượng;
2. Đảm bảo thực hiện đúng quy trình trong việc xét và cấp học bổng;
3. Đảm bảo cấp đúng, đủ và sử dụng học bổng theo đúng yêu cầu, mục đích của nhà tài trợ/đơn vị cấp học bổng;
4. Đảm bảo tính liên thông trong quản lý học bổng ở trường ĐHSPKTHY, thực hiện chế độ thông báo, phối hợp giữa các đơn vị trong việc cấp học bổng từ các nguồn kinh phí khác nhau.

Điều 4. Quỹ học bổng

- Được bố trí tối thiểu bằng 8% nguồn thu học phí đại học chính quy, nguồn ngân sách Nhà nước cấp bù học phí.
- Quỹ học bổng được xác định vào đầu năm tài chính, căn cứ dự toán nguồn thu học phí chính quy và cấp bù học phí năm, có thể điều chỉnh vào cuối năm khi xác định chính xác nguồn thu học phí chính quy và nguồn ngân sách Nhà nước cấp bù học phí.
- Từ nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân.

Chương II

HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

Điều 5. Học bổng khuyến khích học tập (KKHT)

1. Tiêu chí, tiêu chuẩn xét, cấp học bổng

a. Tiêu chí xét, cấp học bổng

- Sinh viên có kết quả học tập, rèn luyện từ khá trở lên, không bị kỷ luật từ khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng.
- Điểm trung bình chung học tập (TBCHT) được xác định theo Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy do Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành (*sử dụng thang điểm 10 xét học bổng*); theo quy định hiện hành của nhà trường về kiểm tra, thi và đánh giá học phần trong đào tạo trình độ đại học (chỉ lấy điểm học phần lần thứ nhất,

trong đó không có điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần nhỏ hơn 5,0).

- Kết quả rèn luyện được xác định theo Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và quy định hiện hành của nhà trường về đánh giá kết quả rèn luyện.

- Không xét cấp học bổng đối với sinh viên thuộc một trường hợp sau:

+ Số tín chỉ tại học kỳ lấy điểm xét cấp học bổng < 15 tín chỉ.

+ Học quá thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn của chương trình đào tạo.

+ Sinh viên thuộc diện bảo lưu, thôi học tại thời điểm xét, cấp học bổng.

b. Tiêu chuẩn xét, cấp học bổng

- Học bổng Xuất sắc (loại A): Sinh viên có điểm TBCHT và điểm rèn luyện đều đạt loại xuất sắc.

- Học bổng Giỏi (loại B): Sinh viên có điểm TBCHT đạt loại giỏi và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên.

- Học bổng Khá (loại C): Sinh viên có điểm TBCHT và điểm rèn luyện đều đạt loại khá trở lên.

2. Phương thức xét, cấp học bổng

- Học bổng (KKHT) xét theo lớp trong danh sách kèm theo quyết định giao nhiệm vụ giáo viên chủ nhiệm kiêm cố vấn học tập của các học kỳ, số lượng sinh viên hưởng học bổng KKHT được làm tròn đến phần nguyên (theo tỷ lệ quy định với từng năm học). Trường hợp lớp có sĩ số dưới 10 thì được cấp tối đa 01 suất học bổng.

Trường hợp sinh viên có kết quả học tập bằng nhau xét theo điểm rèn luyện cao hơn, nếu điểm học tập và rèn luyện bằng nhau dẫn tới vượt quá tỷ lệ % theo quy định thì khoa quản lý sinh viên căn cứ vào kết quả tham gia các hoạt động ngoại khoá (nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, sáng tạo khoa học kỹ thuật; hoạt động Đoàn - Hội và các hoạt động văn hoá, thể thao khác) để chọn ra sinh viên có thành tích nổi trội hơn đề xuất Hội đồng xem xét, quyết định.

- Học bổng KKHT được cấp 02 (hai) đợt vào cuối hai học kỳ chính và cấp 10 tháng trong năm học. Đối với sinh viên đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ thì được xét, cấp học bổng theo số lượng mô đun hoặc tín chỉ, trong đó 15 tín chỉ được tính tương đương với một học kỳ.

3. Mức học bổng

Mức học bổng là số tiền sinh viên được nhận trong 01 tháng và được chia làm 3 mức khác nhau:

- Mức học bổng khá (loại C): Mức học bổng bằng mức học phí hiện hành của ngành đào tạo mà sinh viên đó phải đóng tại trường do Hiệu trưởng quy định.

- Mức học bổng giỏi (loại B): Mức học bổng cao hơn loại khá từ 5-10% và do Hiệu trưởng quy định.

- Mức học bổng xuất sắc (loại A): Mức học bổng cao hơn loại giỏi từ 5-10% và do Hiệu trưởng quy định.

- Tỷ lệ các mức học bổng được quy định cụ thể như sau:

+ Học bổng xuất sắc: Tối đa 15%/tổng số suất được học bổng

+ Học bổng giỏi: Tối đa 25%/tổng số suất được học bổng

+ Học bổng khá: Tối thiểu 60%/tổng số suất được học bổng

- Trường hợp đặc biệt:

+ Lớp có 01 suất học bổng: sinh viên đạt tiêu chuẩn ở mức nào, cấp mức đó.

+ Lớp có 02 suất học bổng: sinh viên có điểm cao hơn đạt tiêu chuẩn ở mức nào, cấp mức đó; sinh viên có điểm thấp hơn cấp học bổng mức khá.

+ Lớp có 03 suất: cấp 01 suất mức Xuất sắc, 01 suất Giỏi và 01 suất Khá nếu sinh viên có đủ tiêu chí về điểm học tập, rèn luyện tương ứng với các mức học bổng theo quy định.

Điều 6. Quy trình xét, cấp học bổng

- Căn cứ dự toán, mức tiền và tỷ lệ học bổng KKHT hằng năm, các khoa lập hồ sơ đề nghị cấp học bổng bao gồm: Biên bản họp xét cấp khoa, danh sách tổng hợp theo các mẫu (HB01-KKHT, HB01-TN và HB02-KKHT, HB02-TN) đính kèm quy

định này và bảng tổng hợp điểm TBCHT/TBCTL của từng lớp gửi về Phòng Công tác sinh viên (CTSV).

- Phòng CTSV chịu trách nhiệm rà soát và tổng hợp danh sách để báo cáo Hội đồng.

- Hội đồng xét, cấp học bổng cấp trường hợp, xét và thống nhất đề nghị Hiệu trưởng ký quyết định cấp học bổng cho những sinh viên đủ tiêu chuẩn.

- Thông báo công khai trên các kênh thông tin của Nhà trường, các đơn vị về kết quả xét, cấp học bổng để sinh viên được biết.

- Học bổng của sinh viên được chi trả đến từng sinh viên theo hình thức chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng chính chủ của sinh viên theo quy định.

Chương III

HỌC BỔNG TÀI NĂNG

Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện xét cấp học bổng tài năng

- Áp dụng đối với sinh viên thuộc các lớp sinh viên tài năng theo quyết định của Hiệu trưởng.

- Có kết quả điểm rèn luyện của học kỳ đạt từ Tốt trở lên.

- Có điểm TBHCT của học kỳ (đạt từ 7,50 trở lên theo thang điểm 10).

- Không có điểm đánh giá quá trình và điểm thi KTHP dưới 5,0 điểm.

- Học bổng được xét không quá 8 lần trong cả khoá học, bao gồm lần đầu đối với sinh viên mới tuyển vào trường và những lần tiếp theo sẽ căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện của học kỳ trước (vừa kết thúc) để xét cho học kỳ kế tiếp của khoá học.

- Trường hợp sinh viên tài năng được cấp học bổng không theo học hết khoá học tại trường thì phải hoàn trả số tiền học bổng đã được cấp.

Điều 8. Mức học bổng

Mức 1: Bằng 04 tháng học phí đối với 10% số sinh viên đủ điều kiện, có kết quả học tập cao nhất.

Mức 2: Bằng 02 tháng học phí đối với 15% số sinh viên đủ điều kiện, có kết quả học tập cao thứ hai.

Mức 3: Bằng 01 tháng học phí đối với 25% số sinh viên đủ điều kiện, có kết quả học tập cao thứ ba.

Tỷ lệ % sinh viên được nhận học bổng tài năng được tính theo đơn vị lớp và được làm tròn đến phần nguyên. Trường hợp lớp có số sinh viên đủ điều kiện xét cấp học bổng dưới 05 người thì được cấp tối đa 01 suất học bổng tương ứng như sau: Mức 1 - nếu sinh viên có kết quả học tập và điểm rèn luyện đều đạt loại xuất sắc; Mức 2 - nếu sinh viên có kết quả học tập giỏi và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên; Mức 3 - nếu sinh viên có kết quả học tập từ 7,50 và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên.

Trường hợp sinh viên có kết quả học tập bằng nhau xét theo điểm rèn luyện cao hơn, nếu điểm học tập và rèn luyện bằng nhau dẫn tới vượt quá tỷ lệ % theo quy định thì Khoa quản lý sinh viên căn cứ vào kết quả tham gia các hoạt động ngoại khoá (nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, sáng tạo khoa học kỹ thuật; hoạt động Đoàn - Hội và các hoạt động văn hoá, thể thao khác) để chọn ra sinh viên có thành tích nổi trội hơn đề xuất Hội đồng xem xét, quyết định.

Chương IV

HỌC BỔNG TÀI TRỢ VÀ CÁC LOẠI HỌC BỔNG KHÁC

Điều 9. Đối tượng, tiêu chí và mức học bổng

Được xác định theo từng chương trình học bổng của tổ chức hoặc cá nhân cấp học bổng, dựa trên một trong các tiêu chí cơ bản sau:

- Học bổng dành cho sinh viên có điểm trúng tuyển đầu vào cao, theo ngành học... trong Thông tin tuyển sinh hằng năm của nhà trường.
- Có kết quả học tập và rèn luyện từ khá trở lên.
- Gia đình khó khăn, gia đình chính sách theo quy định của Nhà nước, dân tộc thiểu số...
- Tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia thi olympic, các hoạt động Đoàn - Hội, hoạt động xã hội, hỗ trợ cộng đồng,...
- Sinh viên bị khuyết tật hoặc bị mắc bệnh hiểm nghèo.
- Các tiêu chí khác theo yêu cầu cụ thể của tổ chức, cá nhân cấp học bổng.

Điều 10. Nguyên tắc xét, cấp học bổng

Trong 01 năm học, mỗi sinh viên chỉ được nhận 01 học bổng tài trợ do Nhà trường quản lý (không bao gồm học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài năng của Nhà trường). Trường hợp sinh viên đủ điều kiện nhận nhiều loại học bổng tài trợ trong cùng một đợt xét, Hội đồng xét chọn sẽ ưu tiên xét học bổng có giá trị cao hơn hoặc phù hợp hơn với mục tiêu học bổng. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

Trường hợp sinh viên nhận học bổng điểm trúng tuyển đầu vào cao, nếu không theo học hết khóa học tại trường thì phải hoàn trả số tiền học bổng đã được cấp.

Điều 11. Quy trình xét, cấp học bổng

- Phòng Công tác sinh viên thông báo tới các khoa kế hoạch xét, cấp học bổng do Nhà trường quản lý và thông tin về học bổng, bao gồm: tên học bổng (hoặc tên tổ chức/cá nhân cấp), trị giá học bổng, đối tượng, tiêu chí, chỉ tiêu, thời gian dự kiến tổ chức trao học bổng.

- Trên cơ sở danh sách nguồn cấp học bổng và kế hoạch cấp học bổng, các khoa xây dựng kế hoạch phân bổ học bổng cho sinh viên và thông báo công khai tại đơn vị.

- Sinh viên đủ điều kiện, có nguyện vọng có thể làm hồ sơ đăng ký xét, cấp học bổng.

- Căn cứ hồ sơ đăng ký của sinh viên và nội dung chương trình học bổng, hội đồng xét, cấp học bổng sẽ lựa chọn sinh viên và đề cử tới đơn vị, cá nhân cấp học bổng.

- Hiệu trưởng ra quyết định và thông báo danh sách sinh viên được nhận học bổng sau khi có thông báo của tổ chức/cá nhân cấp học bổng.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ HỌC BỔNG

Điều 12. Trách nhiệm của các phòng chức năng và tổ chức đoàn thể

1. Phòng Công tác sinh viên

- Là bộ phận thường trực trong việc xét, cấp các loại học bổng: rà soát, tổng hợp số liệu đề nghị xét cấp học bổng từ các khoa báo cáo Hội đồng xét, cấp học bổng của Nhà trường.

- Là đầu mối khai thác, phát triển các nguồn học bổng từ các tổ chức, cá nhân trong nước; phối hợp với phòng Đào tạo, Quản lý Khoa học Công nghệ & Hợp tác quốc tế (QLKHCN&HTQT); Tài chính - Kế toán, các khoa xét duyệt và quản lý thống nhất các học bổng từ các tổ chức, cá nhân; lập kế hoạch phân bổ học bổng về các khoa; thông báo các chương trình học bổng; tổ chức xét chọn; thông báo kết quả cho các tổ chức, cá nhân có liên quan và chủ trì tổ chức trao học bổng.

2. Phòng Quản lý khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế

Hỗ trợ xây dựng, khai thác, tiếp nhận và phát triển các nguồn học bổng từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, tham gia xét duyệt học bổng.

3. Phòng Tài chính - Kế toán

Căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước và của Trường lập dự toán kinh phí dành cho học bổng KKHT, học bổng tài năng, và các loại học bổng khác theo năm học; phối hợp với các đơn vị xét duyệt và quản lý học bổng.

4. Phòng Đào tạo

Phối hợp xây dựng các văn bản quy định về xét, cấp các loại học bổng, tham gia xét duyệt học bổng.

5. Phòng Thông tin Truyền thông và Tuyển sinh

Cập nhật thông tin liên quan đến các loại học bổng lên trang thông tin điện tử của Nhà trường do phòng Công tác sinh viên cung cấp.

6. Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên

Phối hợp thực hiện công tác xét, cấp các loại học bổng.

Điều 13. Trách nhiệm của các khoa

- Căn cứ chỉ tiêu phân bổ học bổng KKHT, học bổng tài năng hàng năm của Nhà trường tiến hành xét chọn sinh viên đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy

định hiện hành, lập danh sách theo mẫu thống nhất gửi về phòng CTSV theo kế hoạch.

- Phối hợp xây dựng kế hoạch sử dụng, xét cấp học bổng tài trợ của các tổ chức, cá nhân cho sinh viên thuộc khoa quản lý.

Điều 14. Trách nhiệm của sinh viên

- Sử dụng học bổng được cấp theo đúng mục đích, yêu cầu của Nhà trường, tổ chức, cá nhân cấp học bổng, phục vụ học tập, nghiên cứu và trang trải chi phí sinh hoạt của bản thân.

- Tích cực phấn đấu, học tập và rèn luyện tốt, đáp ứng các tiêu chuẩn điều kiện để được xét, cấp học bổng.

- Thực hiện đúng cam kết với nhà trường, tổ chức, cá nhân cấp học bổng (nếu có).

Chương VI

TỔ CHỨC XÉT, CẤP HỌC BỔNG

Điều 15. Hội đồng xét, cấp học bổng cấp trường đối với sinh viên

Hội đồng xét, cấp học bổng cấp trường do Hiệu trưởng ký Quyết định thành lập theo từng năm học, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng uỷ quyền.

- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng CTSV.

- Các uỷ viên: Trưởng/Phụ trách hoặc phó các khoa, phòng có liên quan, bí thư đoàn thanh niên và chủ tịch hội sinh viên Trường.

- Thư ký Hội đồng: Chuyên viên chính/chuyên viên phòng CTSV được phân công phụ trách lĩnh vực xét, cấp học bổng.

Điều 16. Nhiệm vụ của Hội đồng

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề xuất của các Khoa, đề nghị Hiệu trưởng cấp học bổng đối với sinh viên.

- Tư vấn giúp Hiệu trưởng thực hiện việc xét, cấp các loại học bổng theo các quy định hiện hành và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy định này được áp dụng từ học kỳ I, năm học 2025 - 2026 và thay thế Quyết định số 1734/QĐ-ĐHSPKTHY ngày 20 tháng 10 năm 2020 ban hành Quy định về quản lý và sử dụng học bổng đối với sinh viên Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên; thay thế nội dung tại Mục 5. Chế độ học bổng tại Quyết định số 1927/QyĐ-ĐHSPKTHY ngày 26/9/2019 về đào tạo lớp sinh viên tài năng trình độ Đại học.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh hoặc bổ sung, các đơn vị và cá nhân báo cáo Hiệu trưởng (thông qua trưởng phòng CTSV) để xem xét và giải quyết. /


Hiệu trưởng
Bùi Trung Thành

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG XÉT, CẤP HỌC BỔNG KKHT, HỌC BỔNG TÀI NĂNG
HỌC KỲ ... NĂM HỌC 20....-20....**

Thời gian: ngày tháng năm 20....

Địa điểm:

THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- | | | |
|-----------------|-------------------------------|------------------------|
| 1. Ông/ Bà..... | - Trường khoa | - Chủ tịch Hội đồng |
| 2. Ông/ Bà..... | - Phó trưởng khoa | - Thường trực Hội đồng |
| 3. Ông/ Bà..... | - Giáo vụ khoa | - Ủy viên, thư ký |
| 4. Ông/ Bà..... | - Trưởng bộ môn | - Ủy viên |
| | | - Ủy viên |
| 5. Ông/ Bà..... | - Giáo viên chủ nhiệm các lớp | - Ủy viên |

NỘI DUNG

I. Ông/Bà chủ tịch Hội đồng:

Thông qua chương trình làm việc.

II. Ông/Bà Thường trực HĐ:

Nêu các quy định cụ thể về việc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài năng.

- Căn cứ vào Quyết định số 966/QĐ-ĐHSPKTHY ngày 16/6/2025 về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài năng, học bổng tài trợ đối với sinh viên đại học chính quy Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên;

- Căn cứ Quyết định số/QĐ-ĐHSPKTHY ngày tháng năm 20.... của Hiệu trưởng về việc phê duyệt dự toán, mức tiền và tỷ lệ học bổng KKHT năm học 20...-20....;

- Căn cứ kết quả học tập và rèn luyện học kỳ ... năm học 20...-20... của sinh viên Đại học chính quy khóaKhoa

Thường trực Hội đồng đã tổng hợp DSSV đang theo học các khóa đại học chính quy (không áp dụng đối với sinh viên đại học liên thông và sinh viên học cùng lúc 2 chương trình) đủ điều kiện được xét, cấp học bổng theo quy định.

III. Ủy viên thư ký:

Báo cáo Hội đồng kết quả xét duyệt cụ thể:

1. Học bổng khuyến khích học tập

- | | |
|--|-----------------|
| - Tổng số lớp đủ điều kiện xét học bổng: | lớp |
| - Tổng số sinh viên xét học bổng: | sinh viên |
| - Tổng số lớp không đủ điều kiện xét học bổng: | lớp |
| - Tổng số sinh viên không đủ điều kiện xét học bổng: | sinh viên |
| - Lý do không xét học bổng: | |

- Tổng số suất học bổng được phân bổ: suất
- Số suất được học bổng thực tế: suất (có danh sách kèm theo).

Trong đó:

- + Số suất học bổng xuất sắc: suất ; chiếm tỉ lệ: %.
- + Số suất học bổng Giỏi: suất ; chiếm tỉ lệ: %.
- + Số suất học bổng khá: suất ; chiếm tỉ lệ: %.

2. Học bổng tài năng

- Tổng số lớp đủ điều kiện xét học bổng: lớp
- Tổng số sinh viên các lớp được xét học bổng: sinh viên
- Tổng số sinh viên đủ điều kiện xét học bổng: sinh viên
- Số sinh viên đạt học bổng: sinh viên (có danh sách kèm theo).

Trong đó:

- + Mức 1: 10% là sinh viên
- + Mức 2: 15% là sinh viên
- + Mức 3: 25% là sinh viên

3. Các trường hợp đặc biệt đề xuất (nếu có)

IV. Ý kiến phát biểu

.....

.....

V. KẾT LUẬN

Hội đồng xét, cấp học bổng KKHT, học bổng tài năng khoa thống nhất đề nghị hội đồng xét, cấp học bổng KKHT, học bổng tài năng Nhà trường:

1. Công nhận sinh viên đủ tiêu chuẩn được nhận học bổng KKHT (Có danh sách kèm theo).

2. Công nhận sinh viên đủ tiêu chuẩn được nhận học bổng tài năng (Có danh sách kèm theo).

3. Đề xuất công nhận trường hợp xét đặc biệt (nếu có)

Cuộc họp kết thúc lúch.... cùng ngày./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KHOA

(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KỸ THUẬT HUNG YÊN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KHOA

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỀ NGHỊ XÉT, CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP**HỌC KỲ ... NĂM HỌC 20....-20.....****I. DANH SÁCH CÁC LỚP CÓ SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC XÉT, CẤP HỌC BỔNG**

TT	Mã lớp	Số người được xét/Sĩ số lớp	Số suất HB theo chỉ tiêu phân bổ	Số suất được học bổng	Xếp loại học bổng			Ghi chú
					Xuất sắc	Giỏi	Khá	
1								
2								
...								
Cộng		0	0	0	0	0	0	

II. DANH SÁCH CÁC LỚP KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỂ XÉT, CẤP HỌC BỔNG

TT	Mã lớp	Sĩ số	Số suất HB theo chỉ tiêu phân bổ	Ghi chú
1				Lớp chưa hoàn thành chương trình học của học kỳ
2				Không có sinh viên đủ điều kiện xét học bổng
...				
Cộng		0	0	

Hung Yên, ngày Tháng năm 202....

CTHĐ/TTHĐ
(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ HĐ
(Ký, ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT HƯNG YÊN
KHOA

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỀ NGHỊ CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ ... NĂM HỌC 20....-20.....**

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm TBCHT	Xếp loại rèn luyện	Mức học bổng	Ghi chú
1								
2								
3								
4								
5								
6								
...								

(Danh sách này có sinh viên)

CTHĐ/TTHĐ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hưng Yên, ngày Tháng năm 202....

THƯ KÝ HĐ
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KHOA

TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỀ NGHỊ XÉT, CẤP HỌC BỔNG TÀI NĂNG**HỌC KỲ ... NĂM HỌC 20....-20....**

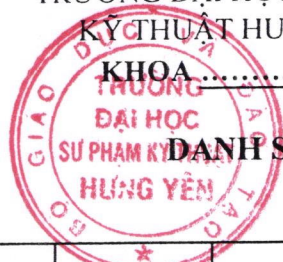
TT	Mã lớp	Số sinh viên đủ điều kiện xét học bổng	Số suất học bổng	Xếp loại học bổng			Ghi chú
				Mức 1 (10%)	Mức 2 (15%)	Mức 3 (25%)	
1	...						
2							
3							
...							
Tổng		0	0	0	0	0	

(Danh sách này có sinh viên)

Hưng Yên, ngày Tháng năm 202....

CTHĐ/TTHĐ
(Ký, ghi rõ họ tên)**THƯ KÝ HĐ**
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
KỸ THUẬT HƯNG YÊN



Mẫu HB02-TN
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KHOA

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỀ NGHỊ CẤP HỌC BỔNG TÀI NĂNG
HỌC KỲ ... NĂM HỌC 20....-20.....**

TT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm TBCHT	Xếp loại rèn luyện	Mức học bổng	Ghi chú
1								
2								
3								
4								
5								
6								
...								

(Danh sách này có sinh viên)

CTHĐ/TTHĐ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hưng Yên, ngày Tháng năm 202....

THƯ KÝ HĐ
(Ký, ghi rõ họ tên)